

TÌM HIỂU ĐỀ VÀ CÁCH LÀM BÀI VĂN TỰ SỰ

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS : Biết tìm hiểu đề văn tự sự và cách làm bài văn tự sự.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

1. Đề văn tự sự có thể diễn đạt thành nhiều dạng. Có thể đề yêu cầu HS "tưởng thuật", "kể chuyện", "tường trình" một sự kiện, câu chuyện, nhân vật nào đó, mà cũng có thể chỉ nêu ra một đề tài của câu chuyện, tức là chỉ nêu ra nội dung trực tiếp của câu chuyện. Ví dụ, "Kỉ niệm ngày thơ ấu", "Ngày sinh nhật của em". Hoặc có khi đề chỉ nêu chủ đề "Quê em đổi mới", "Em đã lớn rồi". Do vậy khi gặp các cách diễn đạt như thế, HS nên biết đó là đề văn tự sự.

Cách ra đề văn như thế còn có một ý nghĩa khác là cho phép HS có thể tự sự được tự do hơn. HS có thể kết hợp kể chuyện với trữ tình, miêu tả, nghị luận (các phương thức này sẽ được học tiếp sau đây trong chương trình THCS) và có thể phát huy sức tưởng tượng của mình.

2. Đối với HS lớp 6, mới từ Tiểu học lên, GV nên hướng dẫn các em cách tìm hiểu đề, biết đọc kĩ đề và nhận ra những yêu cầu của đề qua những từ ngữ được diễn đạt trong đề.

Ví dụ : "Kể một chuyện em thích bằng lời văn của em" thì có hai điểm cần chú ý : "chuyện em thích" và "bằng lời văn của em". "Chuyện em thích" có nghĩa là cho HS được tự do lựa chọn, không bắt buộc theo ý GV. "Bằng lời văn của em" có nghĩa là HS không được sao chép một văn bản có sẵn mà phải tự nghĩ ra. "Kể chuyện một người bạn tốt" thì yêu cầu chú ý đến chữ "bạn tốt", kể một sự việc để cho thấy cái tốt của người bạn. Đề ra "Quê em đổi mới" thì chú ý "quê em", nơi em thân thiết và "đổi mới" là phải kể những sự đổi thay khác với trước, tốt hơn trước, ...

II – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Hoạt động 1. Cho chép các đề trong SGK lên bảng và nêu câu hỏi cho HS trả lời theo từng câu hỏi được gợi ý trong sách, lần lượt từng đề một.

- Câu hỏi thứ nhất lưu ý tới lời văn, câu, chữ của đề.
- Câu hỏi thứ hai lưu ý tới cách diễn đạt của đề giống như nhan đề một bài văn.
- Câu hỏi thứ ba lưu ý tới trọng tâm của đề.
- Câu hỏi thứ tư yêu cầu chú ý tới khía cạnh nghiêng về kể người hay kể việc. Kể người thì làm cho nhân vật chính được nổi bật hơn các nhân vật khác.

Mục đích của hoạt động này là làm cho HS biết tầm quan trọng của việc tìm hiểu đề và cách tìm hiểu đề bằng cách đọc hiểu đề. Tuy vậy, trọng tâm của tiết học nằm ở Hoạt động 2.

2. Hoạt động 2. Chọn một đề cho HS tập cách lập ý và làm dàn ý.

SGK chọn đề (1) cho HS học. GV xoá các đề bài khác, để đề này ở trên bảng, và nêu câu hỏi theo SGK. Câu a nhằm củng cố điều vừa học. Câu b nói về cách lập ý. Đề bài cho phép người làm tự chọn câu chuyện, nhưng yêu cầu HS chú ý tới chủ đề muốn biểu đạt. Để thực hiện hoạt động này GV có thể cho HS trả lời, nêu một số truyện : chẳng hạn em A kể chuyện *Thánh Gióng* ; em B kể chuyện *Sơn Tinh, Thuỷ Tinh* ; em C kể chuyện *Bánh chưng, bánh giầy*, ... GV chọn một truyện để cho HS hoạt động, ví dụ truyện *Thánh Gióng*. HS đã học và

đã biết chủ đề của truyện. Nhưng HS kể lại không phải là chép y nguyên truyện có trong sách. Truyện đề cao tinh thần sẵn sàng đánh giặc, uy lực mạnh mẽ vô địch của người anh hùng, truyện cũng cho thấy nguồn gốc thần linh của nhân vật và có ý chứng tỏ truyền thuyết là có thật, còn để lại chứng tích ở tre đằng ngà, ở tên làng Cháy, ... HS có thể tập trung kể về chủ đề sẵn sàng đánh giặc và tinh thần quyết chiến quyết thắng của Thánh Gióng. Như vậy đoạn kể việc mẹ Thánh Gióng giãm vào vết chân rất to có thể bỏ qua. Chuyện tre đằng ngà và làng Cháy cũng có thể không kể.

(Nếu điều kiện cho phép GV có thể mở rộng ví dụ sang truyện *Bánh chưng, bánh giầy*. Ở đó truyện có hai chủ đề : Vua Hùng truyền ngôi không theo lệ con trưởng và Lang Liêu làm ra hai thứ bánh quý. Nếu chọn chủ đề này thì chủ đề kia chỉ cần kể lướt, không kể cụ thể.)

GV cũng có thể chọn truyện *Sự tích Hồ Gươm*, truyện gồm việc Lê Thận bắt được lưỡi gươm, Lê Lợi bắt được chuôi gươm, chuôi và lưỡi gươm lắp vào nhau vừa khít. Lê Lợi được trao quyền, đánh thắng quân Minh, sau khi thắng trận thần sai rùa lấy lại kiếm tại hồ Tả Vọng, nên hồ có tên Hoàn Kiếm. Ở đây nên chọn sự việc trả kiếm làm chính, không kể tỉ mỉ việc Lê Thận ba lần buông lưỡi bắt được lưỡi kiếm, kiếm phát sáng ở trong nhà, ... Tóm lại, hoạt động này cho HS thấy có thể chọn sự việc và chủ đề của mình trong một truyện đã học, không phải chép lại nguyên xi.

3. Hoạt động 3. Lập dàn ý : Xác định truyện bắt đầu kể từ đâu, kết thúc ở đâu. GV nêu câu hỏi về trường hợp truyện *Thánh Gióng* và gợi ý cho HS trả lời, nên bắt đầu kể từ đâu.

Truyện *Thánh Gióng đánh giặc Ân* : Nên bắt đầu từ chỗ đứa bé sứ giả rao tìm người tài ra đánh giặc, bảo mẹ gọi sứ giả vào. *Mở bài* nên giới thiệu nhân vật : "Đời Hùng Vương thứ sáu, ở làng Gióng có hai vợ chồng ông lão sinh được một đứa con trai, đã lên ba mà vẫn không biết đi, biết nói, biết cười. Một hôm có sứ giả của vua..."

Truyện nên kết thúc ở chỗ : "Vua nhớ công ơn, phong là Phù Đổng Thiên Vương và lập đền thờ ngay ở quê nhà".

GV nêu câu hỏi vì sao lại bắt đầu từ đó ? Bắt đầu từ đó để không phải kể việc người mẹ thụ thai, mang thai mười hai tháng. Lại hỏi vì sao phải giới thiệu "Đời Hùng Vương thứ sáu, ở làng Gióng có hai vợ chồng ông lão sinh được..." ? Vì nếu không giới thiệu nhân vật thì truyện sẽ không có nhân vật và không kể được.

Kể chuyện quan trọng nhất là xác định chỗ bắt đầu và chỗ kết thúc. Tiếp theo gợi ý cho HS kể các ý :

- Thánh Gióng bảo vua cho làm ngựa sắt, roi sắt.
- Thánh Gióng ăn khoẻ lớn nhanh.
- Khi ngựa sắt và roi sắt được đem đến, Thánh Gióng vươn vai lớn bỗng thành người tráng sỹ, cưỡi ngựa, cầm roi ra trận.
- Thánh Gióng xông trận, giết giặc.
- Roi gãy thì lấy tre làm vũ khí.
- Thắng giặc, Thánh Gióng bỏ lại giáp trụ, cưỡi ngựa bay về trời.

(Có điều kiện, GV cũng có thể hướng dẫn cho HS lập dàn ý đối với hai truyện kia.)

4. Hoạt động 4. Tập viết lời kể. Chủ yếu hướng dẫn kể đoạn mở đầu và đoạn kết thúc. Đầu xuôi đuôi lọt. Nếu HS biết cách mở đầu thích hợp các em sẽ kể được dễ dàng.

GV nên cho HS biết là có nhiều cách diễn đạt phần mở đầu khác nhau. GV có thể cho chép các ví dụ sau để HS thấy những cách diễn đạt khác nhau :

- a) Thánh Gióng là một vị anh hùng đánh giặc nổi tiếng trong truyền thuyết. Đã lên ba mà Thánh Gióng vẫn không biết nói, biết cười, biết đi. Một hôm...
- b) Ngày xưa tại làng Gióng có một chú bé rất lạ. Đã lên ba mà vẫn không biết nói, biết cười, biết đi...
- c) Ngày xưa, giặc Ân xâm phạm bờ cõi nước ta, vua sai sứ giả đi cầu người tài ra đánh giặc. Khi tới làng Gióng, một đứa bé lên ba mà không biết nói, biết cười, biết đi tự nhiên nói được, bảo bố mẹ mời sứ giả vào. Chú bé ấy là Thánh Gióng.
- d) Người nước ta không ai là không biết Thánh Gióng. Thánh Gióng là một người đặc biệt. Khi đã ba tuổi vẫn không biết nói, biết cười, biết đi...

GV có thể hỏi : Các cách diễn đạt trên khác nhau thế nào ?

Cách a : giới thiệu người anh hùng ; Cách b : nói đến chú bé lạ ; Cách c : nói tới sự biến đổi ; Cách d : nói tới một nhân vật mà ai cũng biết. GV gợi ý cho HS trả lời.

Sau các hoạt động trên có thể chuyển sang phần *Ghi nhớ*.